

CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM
NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----***-----

Hà Nội, ngày 01 tháng 06 năm 2022

BẢN CAM KẾT

Ứng viên thành viên Ban kiểm soát công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp nhiệm kỳ 2022-2027

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

Tôi tên là: **TRƯƠNG ĐÌNH CÁN**

Ngày sinh: 05/08/1964

Nơi sinh: Thôn Cát Đằng- Xã Yên Tiến – Huyện Ý Yên – Tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú: Số 18A ngách 29/27 Phố Dịch Vọng -Quận Cầu Giấy – TP Hà Nội

Điện thoại: **0904130398**

Email: truongdinhcanh@abic.com.vn

Số CCCD/Hộ chiếu: **036064008675** Ngày cấp: 22/04/2021 Tại: CỤC CSQLHC VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI.

Chức danh hiện tại: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

Các chức danh quản lý khác: Không

Trình độ văn hóa: 10/10

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ

Chuyên ngành: Quản trị kinh doanh

Lợi ích liên quan tới Công ty:

Số cổ phần sở hữu liên tục ít nhất sáu tháng cho đến thời điểm hiện tại: **2.166** cổ phần, tương ứng với: 0,0001 % vốn điều lệ của Công ty.

Lợi ích liên quan tới các bên có liên quan của Công ty: Không

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tôi xin ứng cử vào vị trí: Thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp (Bảo hiểm Agribank-ABIC) nhiệm kỳ 2022-2027.

Tôi xin cam đoan mình có đủ điều kiện để ứng cử vào vị trí thành viên BKS theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp.

- Tôi cam kết chịu trách nhiệm về tính chính xác trung thực của nội dung văn bản và hồ sơ kèm theo đồng thời cam kết tuân thủ đầy đủ theo quy định của Điều lệ Công ty và Quy chế bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2027 tại Đại hội Cổ đông thường niên năm 2022 của Công ty

Nếu trúng cử vào Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp Tôi cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty.

Xin trân trọng cảm ơn!

ỨNG VIÊN



Trương Đình Cảnh

Hồ sơ kèm theo:

1. Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai
2. Hộ khẩu thường trú/ Giấy đăng ký tạm trú hoặc giấy tờ tương đương
3. Bản sao hợp lệ Chứng minh thư nhân dân/ hộ chiếu và các bằng cấp chứng nhận trình độ học vấn của ứng viên

Bộ, Tỉnh:
 Đơn vị trực thuộc:
 Đơn vị cơ sở:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SƠ YẾU LÝ LỊCH



Số hiệu cán bộ, công chức

1) Họ và tên khai sinh: **TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH** Nam, Nữ : Nam

2) Các tên gọi khác: Không

3) Cấp uỷ hiện tại: Không Cấp uỷ kiêm: Không

Chức vụ (Đảng, Đoàn thể, Chính quyền, kể cả chức vụ kiêm nhiệm): Không

Phụ cấp chức vụ: không

4) Sinh ngày 05 tháng 08 năm 1964

5) Nơi sinh: Yên Tiến, Ý Yên, Nam Định

6) Quê quán (Xã, phường): Yên Tiến (huyện, quận) Ý Yên (tỉnh, TP): Nam Định

7) Nơi ở hiện nay (Xã, huyện, tỉnh hoặc số nhà, đường phố, TP): số 18A Ngách 29/27 Dịch Vọng, Cầu Giấy TP Hà Nội.

Điện thoại: 0904130398

8) Dân tộc (Kinh, Tày, Êđê...): Kinh

9) Tôn giáo: Không

10) Thành phần gia đình xuất thân: Công Nhân

11) Nghề nghiệp bản thân trước khi được tuyển dụng: Học sinh chuyên nghiệp

12) Ngày được tuyển dụng: 06/04/1989. Vào cơ quan nào: Ngân hàng Công thương TX Ninh Bình

Ở đâu: Thị xã Ninh Bình, Tỉnh Hà Nam Ninh

13) Ngày vào cơ quan hiện đang công tác: 01/09/2016. Ngày tham gia cách mạng: 01/09/1982

14) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 27/12/1997 Ngày chính thức: 27/12/1998

15) Ngày tham gia các tổ chức chính trị xã hội: Đoàn thanh cộng sản HCM ngày 26/03/1980

16) Ngày nhập ngũ: 01/09/1982, Ngày xuất ngũ: 01/10/1985 Quân hàm: Thượng Sỹ

17) Trình độ học vấn: Giáo dục phổ thông: 10/10; Học hàm, học vị cao nhất: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

- Lý luận chính trị: Sơ cấp; Quản lý nhà nước: Không Ngoại ngữ: Anh C

18) Công tác chính đang làm: Kiểm soát viên

19) Ngạch công chức/Chức danh nghề nghiệp: Quản lý DN (mã số:.....), Bậc lương 2/2, hệ số: 6,31 từ tháng 9/2019.

20) Danh hiệu được phong (Năm nào): Không

21) Sở trường công tác: Kế Toán; Công việc đã làm lâu nhất: Kế toán

22) Khen thưởng: Không

23) Kỷ luật: (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể, Cấp quyết định, năm nào, lý do, hình thức....) Không

24) Tình trạng sức khỏe: Tốt. Cao: 1,65m, Cân nặng 67.(kg), Nhóm máu: O

25) Số CCCD: 036064008675 Thương binh loại: Gia đình liệt sĩ:

26) ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG VỀ CHUYÊN MÔN, NGHIỆP VỤ, LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ, NGOẠI NGỮ

Tên trường	Ngành học hoặc tên lớp học	Thời gian học	Hình thức học	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
Trung học Ngân hàng I TW	Kế toán ngân hàng	11/1985-03/1989	Tập trung	Bằng TH chuyên nghiệp

ĐH kinh tế QĐ –Hà Nội	Ngân hàng- tài chính	12/1995- 01/2001	Tại chức	Bảng cử nhân kinh tế
ĐH Bách khoa Hà Nội	Quản trị kinh doanh	10/2004- 11/2006	Tập trung	Bảng Thạc sỹ QTKD
ĐH Ngoại ngữ Hà Nội	Tiếng Anh	1/1993- 12/1993	Tại chức	Chứng chỉ Anh B
ĐH Bách khoa Hà Nội	Tin Học	10/2004- 04/2005	Tập trung	Chứng chỉ tin học (C) (KTV)
LH –KHCN-TH Ứng dụng	Tiếng Anh	10/2004 - 04/2005	Tại chức	Chứng chỉ Anh C

27) TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, Chính quyền, Đoàn thể)
9/1982-10/1985	Tiểu đội trưởng E123- QĐ 14- QK I
10/1985-03/1989	Học sinh trung học chuyên nghiệp - TH Ngân Hàng I TW Bắc Ninh –Hà Bắc
04/1989-12/1989	Cán bộ Ngân hàng Công thương thị xã Ninh Bình – Hà Nam Ninh
01/1990-03/1993	Cán bộ phòng Kế toán NHNo Tỉnh Ninh Bình
03/1993-12/1995	Phó phòng, phụ trách phòng Điện toán Ngân hàng Nông nghiệp tỉnh Ninh Bình
01/1996-01/2003	Cán bộ phòng Kế toán NHNo Tỉnh Nam Định
01/2003-06/2003	Cán bộ phòng Điện toán NHNo Tỉnh Nam Định
07/2003-09/2003	Cán bộ phòng Kế toán NHNo chi nhánh Tây Hà Nội
10/2003-01/2004	Phó phụ trách Phòng GD Hàng Lược – Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
01/2004-03/2008	Giám đốc Phòng GD Hàng Lược – Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
04/2008- 2/2010	Phó Phụ trách Phòng Kế toán – Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
02/2010-09/2012	Trưởng phòng Kế toán –Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội
10/2012	Cán bộ phòng kế toán Agribank Tây Hà Nội trực thuộc Agribank Trảng An
11/2012-06/2014	Phó Giám đốc Agribank Tây Hà Nội trực thuộc Agribank Trảng An
07/2014-08/2016	Phó Giám đốc Chi nhánh Agribank Tây Hà Nội trực thuộc Agribank
09/2016-Nay	Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp

28) ĐẶC ĐIỂM LỊCH SỬ BẢN THÂN

- a) Khai rõ: bị bắt, bị tù (Từ ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì?: Không
- b) Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (Cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc...): Không

29) QUAN HỆ VỚI NƯỚC NGOÀI

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài: Không
- Có thân nhân (Bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) ở nước ngoài (làm gì, ở đâu): Không

30) QUAN HỆ GIA ĐÌNH

a) Bản thân: Bố, mẹ, vợ (chồng), các con, anh chị em ruột

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức xã hội
---------	-----------	----------	--

Bố, mẹ	Trương Đình Liên	1926	Đã Mất
	Ngô Thị Nhung	1928	Đã Mất
Vợ / Các con Anh chị em ruột	Cao Thị Duyên	1976	Cán bộ Chi nhánh NHCSXH Hà Nội -TP Hà Nội
	Trương Thị Diệu Linh	1999	Sinh viên Đại học KTQD Hà Nội
	Trương Thái Sơn	2003	Sinh viên Học Viện ngân hàng
	Trương Đình Hiền	1954	Cán bộ hưu trí TP Ninh Bình – Tỉnh Ninh Bình
	Trương Thị Hiền	1956	Cán bộ hưu trí Cộng Hòa, Vụ Bản – Tỉnh Nam Định
	Trương Thị Hiến	1958	Nội trợ Yên tiến Ý Yên Nam Định
	Trương Thị Thảo	1958	Nội trợ Yên tiến Ý Yên Nam Định
	Trương Thị Vinh	1962	Nội trợ Yên tiến Ý Yên Nam Định
	Trương Thị Tuyền	1968	Nội trợ Yên tiến Ý Yên Nam Định

b) Bố, mẹ, anh chị em ruột bên vợ (chồng)

Quan hệ	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị, công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức xã hội
Bố, mẹ	Cao Xuân Điều	1954	Cán bộ hưu trí, Trục Hưng, Trục Ninh, Nam Định
	Vũ Thị Mùi	1956	Nội trợ, Trục Hưng, Trục Ninh, Nam Định
Anh, chị em ruột	Cao Quý Dương	1974	Cán bộ Huyện ủy Nam Trục Nam Định

31) HOÀN CẢNH KINH TẾ

- Quá trình lương của bản thân:

Tháng/năm	06/2003	06/2006	06/2009	06/2012	10/2012	07/2014	09/2016	09/2019
Ngạch/bậc:	5/8 KTV	6/8 KTV	7/8 KTV	8/8 KTV	3/6 KTVC	1/2 QLDN	1/2 QLDN	2/2 QLDN
Hệ số lương :	3.58	3.89	4.2	4.51	4.66	5.32	5.98	6.31

- Nguồn thu nhập chính của gia đình (hàng năm): - Lương: 800 triệu VND

- Các nguồn khác: Không
- Nhà ở: + Được cấp, được thuê, loại nhà: Không , tổng diện tích sử dụng: Không
+ Nhà tự mua, loại nhà: Kiên cố , tổng diện tích sử dụng: 150 m²
- Đất ở: + Đất được cấp: Không... m², + Đất tự mua: 55m²
- Đất sản xuất, kinh doanh: (Tổng diện tích đất được cấp, tự mua, tự khai phá...) Không

Người khai

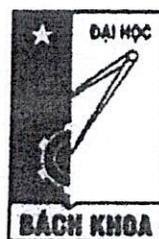
Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời khai đó
(Ký tên)

Trương Đình Cảnh 3

Hà Nội, ngày tháng năm 2022
Xác nhận của cơ quan quản lý



Nguyễn Hồng Thái
KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



THE RECTOR OF HANOI UNIVERSITY OF TECHNOLOGY

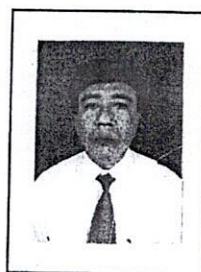
On the Recommendation of the Scientific and Training Council
has conferred upon

Mr. *Truong Dinh Canh*

Born **05/08/1964** in *Nam dinh*

THE DEGREE OF

MASTER OF BUSINESS ADMINISTRATION



Given under the seal of Hanoi University of Technology
this ninth day of May 2007



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Khoa học và Đào tạo
cấp bằng

THẠC SĨ

Quản trị kinh doanh

cho ông *Trương Đình Cảnh*

Sinh ngày **05/08/1964** tại **Nam Định**

Hà Nội, ngày 9 tháng 5 năm 2007

Hiệu trưởng



Số bằng: 002630

Nº. A 0029124

GS. Hoàng Bá Chú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành
theo quyết định số 1994/QĐ-DH ngày 23-11-1990 của
Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường
.....
ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC

loại hình đào tạo TẠCHỨC
ngành Ngân hàng
hạng Nhất năm tốt nghiệp 2001
và công nhận danh hiệu

CỦ NHÂN KINH TẾ



Số hiệu bằng
C 103473
Số vào sổ 19624

Chữ ký của người được cấp bằng

cho Trương Đình Cảnh
sinh ngày 05/08/1964 tại Nam Định
Hà Nội ngày 15 tháng 03 năm 2001

Hiệu trưởng
Khoa trưởng
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC KINH TẾ
QUỐC DÂN

GS.TS Nguyễn Đình Hương

SCIENCE TECHNOLOGY UNION FOR
INFORMATICS APPLICATION UIA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

LIÊN HIỆP KHOA HỌC CÔNG NGHỆ TIN HỌC ỨNG DỤNG

Trình độ : C

Anh (Chị): *Trương Đình Cảnh*

Sinh ngày: *05/08/1964* Tại: *Nam Định*

Đã tốt nghiệp kỳ thi

Chương trình: *Ngoại ngữ Anh văn*

Đạt loại: *Khá*

Khoa: *08* Năm: *2005*

Tại: *Văn phòng liên hiệp UIA*

Hà Nội, Ngày 10 Tháng 04 Năm 2005

GIÁM ĐỐC UIA

Mr/Mrs/Miss: **TRƯƠNG DINH CẢNH**
Has successfully passed the Linguistic
training Programme of UIA

Level: C

No: **25/542/UIA**



Thị Thanh

Ảnh 3 x 4

It is hereby certified that

Mr/Mrs/Miss Trần Thị Minh Hằng
has successfully passed
the language examination in English

Intermediate level

No. B 83461

CHỨNG CHỈ NGOẠI NGỮ

Trình độ B

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC

SƯ PHẠM NGOẠI NGỮ HÀ NỘI

Cấp cho Trần Thị Minh Hằng

Sinh ngày 05-8-1964 tại Hà Nội

Đã tốt nghiệp kỳ thi ngày 12-12-1993

Tiếng ANH đạt loại TB

Tại Hội đồng thi ĐH Ngoại Ngữ VTNB

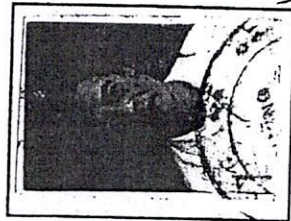
Ngày 12 tháng 12 năm 1993



VŨ QUỲNH

BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
HÀ NỘI

Số 490/DT. BK



Chữ ký Trưởng Ban Quản lý Trung tâm



HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

CHỨNG NHẬN

Ông (Bà) : *Trương Đình Cảnh*

Sinh ngày : *05-8-1964*

Quê quán : *Bam Dinh*

Chuyên đề bồi dưỡng : *Thy? Thuật viên tin học*

Thời gian : *06 tháng*

Kết quả : *Đạt*

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

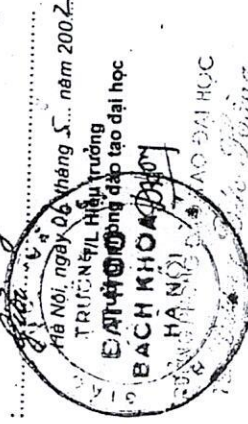
.....

.....

.....

.....

.....



SỔ HỘ KHẨU



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

SỔ HỘ KHẨU

Số: 240542418

Họ và tên chủ hộ: TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH

Nơi thường trú: -60/30

Dịch xong
Cầu Giấy

Ngày tháng năm: 6 tháng 6 năm 2011
Q. Cầu Giấy



THƯỜNG TÁ - Nguyễn Văn Thủy

Hồ sơ hộ khẩu số:

Số đăng ký thường trú số: T265(59) Từ số: 107

CHỦ HỘ

Họ và tên: TRƯƠNG ĐÌNH CẢNH

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 5/8/1964 Giới tính: Nam

Quê quán:

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: Q1343925 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày: 21/6/2011 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Từ trên

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm: 6 tháng 6 năm 2011
THƯỜNG TÁ - Nguyễn Văn Thủy

(Ký, ghi rõ họ tên)



THƯỜNG TÁ - Nguyễn Văn Thủy

Lý do xóa đăng ký thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày tháng năm:

THƯỜNG TÁ - Nguyễn Văn Thủy

(Ký, ghi rõ họ tên)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: YƠ

Họ và tên: CAO THỊ DUYỀN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 13 / 7 / 1976 Giới tính: Nữ

Độc thân: ☒ Đã kết hôn: ☐ Trú tích: Nhà ở riêng - Không

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: 01/010606 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày: 21/6/2011 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

Từ: Lào

ĐƠN BỎ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ THẠM CÔNG AN

THƯỜNG SĨ - Huyện Tân Châu

Ngày, tháng, năm

THƯỜNG CÔNG AN

(Ký, ghi rõ họ tên)

ĐƠN BỎ ĐĂNG KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Đơn

Họ và tên: TRƯƠNG THỊ DIỆU LINH

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày tháng, năm sinh: 28 / 02 / 1999 Giới tính: Nữ

Quê quán: Yên - Nam Định

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không

CMND số: 026A9900077 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày 24 / 6 / 2011 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Thượng tá Nguyễn Văn Thủy

THƯỢNG TÁ Nguyễn Văn Thủy

Lý do xóa BK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

TRƯỜNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ: Con

Họ và tên: TRƯỜNG THAI SƠN

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: 24/7/2003 Giới tính: Nam

Quê quán: Yên - Nam Định

Dân tộc: Kinh Tôn giáo:

CMND số: 03620321108 Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày: 24/6/2011 Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: 6 tháng 6 năm 2011

TRƯỜNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

THƯỜNG TÁ - Nguyễn Văn Chung

Lý do xóa DK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ và tên:

Họ và tên gọi khác (nếu có):

Ngày, tháng, năm sinh: / / Giới tính:

Quê quán:

Dân tộc: Tôn giáo:

CMND số: Hộ chiếu số:

Nghề nghiệp, nơi làm việc:

Chuyển đến ngày: / / Nơi thường trú trước khi chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa DK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày: tháng năm

TRƯỜNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

QUAN HỆ VỚI CHỦ HỘ:

Họ và tên:
Họ và tên gọi khác (nếu có):
Ngày, tháng, năm sinh: / / Giới tính:
Quê quán:
Đến từ: Tôn giáo:
CMND số: Hộ chiếu số:
Nghề nghiệp, nơi làm việc:
Chuyển đến ngày: / / Nơi thường trú trước khi
chuyển đến:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày: tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

Lý do xóa ĐK thường trú:

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)
Ngày: tháng năm
TRƯỞNG CÔNG AN
(Ký, đóng dấu)

ĐIỀU CHỈNH THAY ĐỔI

Nội dung: Định chỉnh địa chỉ tổ dân phố:

Tổ 24 Phường Dịch Vọng
Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



THIỆT TÀ Định Dương Văn Hiến
ĐIỀU CHỈNH THAY ĐỔI

Định chỉnh địa chỉ tổ dân phố

Nội dung:

Tổ 15 Phường Dịch Vọng
Quận Cầu Giấy - TP Hà Nội

CÁN BỘ ĐĂNG KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên)



Định Dương Văn Hiến